

## Đơn xin hỗ trợ chi phí học tập

R  Mới / tiếp tục

Kính gửi bộ giáo dục thành phố He

Nếu bạn hiện đang nhận được một

khoản trợ cấp, hãy khoanh tròn "tiếp tục"

ngày

Tên người ( ) và địa chỉ

Cha mẹ nộp đơn	Địa chỉ: Hekinan shi ○○machi ○-○
	Tên căn hộ: ○○○ ○○○
	Tên người nộp đơn:
	Số điện thoại: ○○○-○○○○-○○○

Vì lý do kinh tế gia đình khó khăn, lo lắng gánh nặng chi phí học tập, tôi xin đề nghị thành phố hỗ trợ chi phí học tập.

Trường hợp có sự thay đổi trong tình trạng gia đình, tôi xin hứa liên hệ với bộ giáo dục thành phố Hekinan ngay. Hơn nữa, tôi đồng ý thành phố điều tra tất cả những tình trạng kinh tế như tình trạng nộp thuế, cũng như là tình trạng thu nhập của tôi và gia đình tôi v.v., và tôi cũng đồng ý thành phố hỏi ý kiến từ sĩ quan phúc lợi khu để quyết định hỗ trợ hay không.

Sau khi được hỗ trợ, tôi hoàn toàn không giữ quyền yêu cầu và quyền nhận tiền hỗ trợ chi phí học tập, tôi ủy quyền đó cho hiệu trưởng. Chính vì thế, tôi cũng đồng ý sự quyết định của hiệu trưởng trong trường hợp tôi có chi phí học tập nào chưa nộp.

Ngoài trường hợp ghi trên, vui lòng chuyển khoản vào tài khoản tôi ghi.

【Tình trạng hộ gia đình】... Vui lòng ghi tất cả các thành viên trong gia đình của học sinh.

※ Vui lòng ghi chi tiết của học sinh ở cột số 1.

※ Trường hợp người nào có sở tay liên quan đến tàn tật, vui lòng ghi chi tiết.

No.	Họ và tên (Viết bằng Roma-ji và Katakana)	Mối quan hệ	Năm tháng ngày sinh	Nơi làm việc/năm học	Cột ghi chú
1	Tên của đứa trẻ mục tiêu	Người	(8 tuổi) 2013 / 6 / 2	năm nhóm ○○ SHO	
2	Tên của tất cả những người sống cùng nhau	cha	(38 tuổi) 1983 / 10 / 19	Tên công ty của nơi làm việc	
3		mẹ	(38 tuổi) 198		
4		Anh trai			
5		avó			Khuyết tật về thể chất 3
6			( tuổi) / /		

Nếu bạn có giấy chứng nhận khuyết tật, vui lòng nhập thông tin vào cột nhận xét.

【援助を受けたい理由や現在の生活の状況】…できるだけ具体的にご記入ください。

Lý do có nguyện vọng được hỗ trợ hoặc tình trạng sinh hoạt hiện tại... Vui lòng điền chi tiết rõ ràng.

【該当項目】…該当する項目欄 (□) にレ印を付けてください。

Vui lòng đánh dấu レ vào các cột (□) đúng.

- ①  Đang được trợ cấp sinh hoạt(Năm tháng ngày )
- ②  Đã hủy đăng ký trợ cấp sinh hoạt(Năm tháng ngày )
- ③  Gia đình được miễn trừ thuế thị dân (Năm )
- ④  Gia đình được miễn giảm thuế thị dân (Năm )
- ⑤  Được miễn giảm thuế doanh nghiệp hoặc thuế tài sản cố định (Năm )
- ⑥  Được miễn giảm trừ chi phí bảo hiểm trợ cấp lương hưu(Nenkin) hoặc miễn giảm thuế bảo hiểm sức khỏe quốc dân (Năm )
- ⑦  Nhận trợ cấp nuôi dưỡng trẻ em (Số chứng nhận: ) (Năm tháng ngày )
- ⑧  Đang vay tiền bằng chế độ cho vay tiền phúc lợi sinh hoạt (Năm tháng ngày )
- ⑨  Nhân công ngày có sổ tay chứng minh có đủ tiêu chuẩn đối với công tác về trợ giúp cho những người thất nghiệp hoặc được Hellowork đăng ký (Năm tháng ngày )
- ⑩  khác ( ) (Năm tháng ngày )

【その他】…該当する項目欄 (□) にレ印を付けてください。

Vui lòng đánh dấu レ vào các cột (□) đúng.

※Nhà đang sinh sống  Sở hữu(Xây dựng năm /diện tích m<sup>2</sup>)

Nhà, phòng cho thuê/cư xá của công ty(Tiền nhà yen/tháng)

※Vui lòng không bao gồm phí đậu xe trong tiền thuê nhà bạn.

【就学援助費振込み口座】…Vui lòng đánh dấu レ vào các cột (□) đúng.

Có nguyện vọng liên tục sử dụng số tài khoản đã đăng ký

Đăng ký mới hoặc nguyện vọng thay đổi số tài khoản(Vui lòng ghi số tài khoản)

Đừng quên điền nếu bạn đang trả tiền thuê nhà

※預金通帳またはキャッシュカードの写しを添付してください。Vui lòng nhớ đính kèm bản sao sổ tiết

### Kiểm hoặc thẻ ngân hàng.

Tên ngân hàng	○○○	(種別)	(口座番号)Số tài khoản
	ginkou・shinyoukinko honten	普通	1234567
	noukyo・shinyoukumiai ○○	shiten	
口座名義人	(フリガナ Furigana)	○○ ○○ ○○○	
Họ và tên chủ tài khoản	氏名 tên gọi	○○○ ○○ ○○	